

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án: 40 /2019/HS-ST

Ngày: 13/5/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thắng

Bà Đoàn Huỳnh Cúc

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nhật Minh-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Bạch-Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn S (Bọ)**, sinh năm 1994, tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: 43, đường P, phường 7, thành phố M, Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Hữu Đ; chưa có vợ, con; tiền án: ngày 30/5/2012 Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 18 tháng về tội “cố ý gây thương tích” (phạm tội khi chưa thành niên); ngày 13/9/2013 Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phúc thẩm, xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “cố ý gây thương tích”; (phạm tội khi chưa thành niên) ngày 05/12/2013 Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt là 05 năm 6 tháng tù (chấp hành xong ngày 25/04/2017); tiền sự: không; bị cáo đang tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

-Lê Tổ N, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: 33, tổ 2, ấp T, xã V huyện T, tỉnh An Giang

Cư ngụ: ấp 1, xã Đ, TP.M, Tiền Giang

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

-Nguyễn Thị L, sinh năm 1956 (vắng mặt)

-Vưu Hàn S, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 158/13, đường N, phường 7, TP.M, Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 17/6/2018, S điều khiển xe mô tô hiệu Luvias màu cam đen, không rõ biển số đến nhà bà L ngụ số 158/13, đường N, phường 7, thành phố M để đòi tiền nhưng không gặp bà L mà gặp chị N. S yêu cầu được lấy 01 máy giặt để cầm trừ nợ nhưng chị N không đồng ý vì bà L đã thế chấp 02 máy giặt hiệu Sanyo Aqua và Toshiba cho chị N. Lúc này, S tức giận nên đi về phòng trọ ở Quốc lộ 50 lấy một con dao tự chế quay lại nhà bà L; S đi ra phía khu vực nhà bếp nơi để 02 máy giặt trên, tay phải cầm dao đập 02-03 cái trúng máy giặt hiệu Sanyo Aqua và đập 02-03 cái trúng máy giặt hiệu Toshiba gây hư hỏng nắp máy và board của cả 02 máy giặt rồi bỏ đi.

Trong quá trình điều tra, bị cáo S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án thu giữ: - 01 bộ nắp máy giặt SANYO AQUA, model AQW-U125ZT 12,5 kg đã bị nứt không sử dụng được; 01 board máy giặt SANYO AQUA, model AQW-U125ZT đã bị nứt không sử dụng được.

- 01 bộ nắp máy giặt TOSHIBA Inverter, model AW-DME1700WY 16 kg đã bị nứt không sử dụng được; 01 board máy giặt TOSHIBA Inverter, model AW-DME1700WY bị nứt không sử dụng được

- Đối với con dao sử dụng đập phá tài sản, Sang khai để thất lạc không rõ ở đâu nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 133 ngày 14/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho kết luận: 01 bộ nắp máy giặt SANYO AQUA, model AQW-U125ZT 12,5 kg trị giá 1.440.000 đồng; 01 board máy giặt SANYO AQUA, model AQW-U125ZT trị giá 1.320.000 đồng; 01 bộ nắp máy giặt TOSHIBA Inverter, model AW-DME1700WY 16 kg trị giá 2.080.000 đồng; 01 board máy giặt TOSHIBA Inverter, model AW-DME1700WY trị giá 1.800.000 đồng. Tài sản thiệt hại có giá trị tổng cộng là 6.640.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã giao nộp số tiền 6.640.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho để khắc phục thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS-HS ngày 14/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đã truy tố Nguyễn Văn S về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo S và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng Điều 38; Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 6.640.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Vào ngày 10/5/2018 chị N và bà L có xác lập hợp đồng thuê nhà số 158/13, đường N, phường 7, thành phố M, Tiền Giang. Theo hợp đồng thì bà L cho chị N thuê nhà và trang thiết bị, trong thời gian từ ngày 10/5/2018 đến ngày 10/6/2020. Ngày xảy ra sự việc là ngày 17/6/2018, lúc này chị N đang quản lý tài sản của bà L do đó cơ quan tiến hành tố tụng xác định bị hại là chị N, là đúng theo qui định tại khoản 1 Điều 62 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung, tại phiên tòa bị cáo S khai nhận: ngày 17/6/2018, tại nhà số 158/13, đường N, phường 7, thành phố M, S dùng dao đập phá máy giặt hiệu Sanyo Aqua và máy giặt hiệu Toshiba gây hư hỏng nắp máy và board của 02 máy giặt với tổng giá trị thiệt hại là 6.640.000 đồng, như nội dung bản cáo trạng số 42/CT-VKS-HS ngày 14/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M truy tố.

Lời khai nhận tội của bị cáo S phù hợp với lời khai của người bị hại, và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Về mặt chủ quan, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội do vậy cần phải xử lý nghiêm hành vi này bằng chế tài hình sự, đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, bị cáo S đã phạm tội 03 lần và lần phạm tội “trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng của vụ án: 01 bộ nắp máy giặt SANYO AQUA, model AQW-U125ZT 12,5 kg; 01 bộ nắp máy giặt TOSHIBA Inverter, model AW-DME1700WY 16 kg; 01 board máy giặt SANYO AQUA, model AQW-U125ZT và 01 board máy giặt TOSHIBA Inverter, model AW-DME1700WY. Bị hại không yêu cầu nhận lại và do không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Về trách nhiệm dân sự: chị N yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản. Phía bà L, anh S không yêu cầu. Xét thấy, bị cáo S đã tự nguyện nộp 6.640.000 đồng để bồi thường nên ghi nhận.

[5] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Điều 38; Điều 50; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

2/ Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ nắp máy giặt SANYO AQUA, model AQW-U125ZT 12,5 kg; 01 bộ nắp máy giặt TOSHIBA Inverter, model AW-DME1700WY 16 kg; 01 board máy giặt SANYO AQUA, model AQW-U125ZT và 01 board máy giặt TOSHIBA Inverter, model AW-DME1700WY (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2019)

3/ Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584, Điều 585 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận bị cáo S bồi thường 6.640.000 đồng cho chị Lê Tố N.

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: áp dụng Điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

6/ Bị cáo S, người bị hại chị N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà L, anh S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TG;
- VKSND TP.M;
- Cơ quan cảnh sát điều tra-CA TP.MT;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

Võ Ngọc Hiếu